

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ tại Công ty Cổ phần Hưng Phú

Thực hiện Quyết định thanh tra số 19/QĐ-TTraSCT ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương Quảng Ngãi, thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ tại Công ty Cổ phần Hưng Phú, từ ngày 11/4/2017 đến ngày 10/5/2017 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Hưng Phú.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 16/5/2017 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Hưng Phú,

Kết luận thanh tra như sau:

1. Đặc điểm, tình hình chung:

Công ty Cổ phần Hưng Phú được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần với mã số doanh nghiệp: 4300345080 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 16/9/2014. Công ty Cổ phần Hưng Phú chuyên sản xuất, kinh doanh các loại phân bón vô cơ. Trụ sở chính và cơ sở sản xuất phân bón của đơn vị đặt tại: Lô C6-2 đường số 5 KCN Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Điều kiện pháp lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ của đơn vị

- Về tư cách pháp nhân: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp 4300345080 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2006, thay đổi lần thứ 5 ngày 16/9/2014, có đăng ký sản xuất, kinh doanh phân bón.

- Có Điều lệ thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty.

- Giấy phép sản xuất phân bón vô cơ số 82/GP-CHC do Cục Hóa chất cấp ngày 29/12/2015, được phép sản xuất các loại phân hỗn hợp bón rễ NPK, NPK bổ sung trung lượng, vi lượng các loại.

2.2. Tình hình sản xuất, kinh doanh các loại phân bón vô cơ từ 01/01/2015 đến 31/3/2017:

a. Năng lực của Công ty:

+ Số lượng đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, điều hành sản xuất: 29 người, trong đó Phó giám đốc phụ trách kỹ thuật có trình độ đại học về chuyên ngành



Công nghệ kỹ thuật hóa học; người lao động trực tiếp sản xuất đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về phân bón.

+ Công ty có dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất từ công đoạn xử lý nguyên liệu đến công đoạn sản phẩm cuối cùng.

- Công đoạn nghiền, xử lý cỡ hạt: Máy nghiền;
- Công đoạn trộn nguyên liệu: Máy trộn thùng quay;
- Công đoạn tạo hạt: Máy vo viên dạng chảo;
- Hệ thống sấy: Hệ thống máy sấy và làm nguội dạng thùng quay;
- Công đoạn sàng phân loại: Máy sàng rung phân cấp;
- Cân, đóng gói thành phẩm: Cân điện tử;
- Dây chuyền vận chuyển: Hệ thống băng tải cao su.

+ Công ty có lập Quy trình sản xuất chung đối với các loại phân bón vô cơ: gồm sơ đồ và thuyết minh quy trình sản xuất. Tại phân xưởng sản xuất có niêm yết bảng quy trình vận hành máy móc, thiết bị của từng quy trình sản xuất, có bảng hướng dẫn an toàn, cảnh báo về phòng cháy chữa cháy.

+ Công ty đã thực hiện công bố hợp quy đối với các sản phẩm phân bón vô cơ do Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 2 (Quates 2) chứng nhận; đã được Sở Công Thương thông báo xác nhận công bố hợp quy đối với 21 sản phẩm phân bón vô cơ.

+ Công ty có thực hiện ghi và lưu nhật ký trong quá trình sản xuất các loại phân bón vô cơ.

b. Hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ (từ năm 2015 đến thời điểm thanh tra):

+ *Tổng sản lượng từng loại phân bón vô cơ sản xuất hàng năm:*

- Từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2015: 5.465,013 tấn
- Từ ngày 01/01/2016 đến 31/12/2016: 5.014,388 tấn
- Từ ngày 01/01/2017 đến 31/3/2017: 1.784,753 tấn

+ *Tổng sản lượng từng loại phân bón vô cơ tiêu thụ hàng năm:*

- Từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2015: 5.412,053 tấn
- Từ ngày 01/01/2016 đến 31/12/2016: 4.898,998 tấn
- Từ ngày 01/01/2017 đến 31/3/2017: 1.943,558 tấn.

2.3. Tình hình thực hiện các quy định về phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường:

- Tại cơ sở sản xuất, Công ty đã lập hồ sơ thiết kế phòng cháy chữa cháy, đã được Cảnh sát PCCC tỉnh Quảng Ngãi thẩm duyệt, cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy số 05/TD-PCCC (P2) ngày 06/8/2015; tại

các phân xưởng sản xuất, kho đều có bố trí bán Quy định phòng cháy, chữa cháy và có trang bị dụng cụ chữa cháy.

- Tại các phân xưởng sản xuất, kho của Công ty có niêm yết bảng an toàn lao động, công nhân được trang bị đồ bảo hộ lao động.

- Cơ sở sản xuất của Công ty đã được phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết tại Quyết định số 200/QĐ-STNMT ngày 02/10/2013 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp. Việc xử lý chất thải được đơn vị ký hợp đồng với Công ty Cổ phần cơ điện – môi trường LILAMA, có trụ sở tại Khu dịch vụ công cộng Khu kinh tế Dung Quất thuộc xã Bình Đông, huyện Bình Sơn để xử lý.

2.4. Kiểm tra kho chứa thành phẩm của Công ty:

- Khối lượng thực tế tại kho:

NPK 16-16-8-13S+Bo+TE: 1,3 tấn; NPK 20-20-15 SiO₂+TE: 01 tấn; NPK 20-20-15+TE: 08 tấn; NPK 8-6-4+TE: 10 tấn; NPK 20-0-10+TE: 4,5 tấn

Công ty đã thực hiện công bố hợp quy và đã được Sở Công Thương thông báo xác nhận công bố hợp quy đối với sản phẩm phân bón vô cơ nêu trên.

Công ty vẫn còn xếp, để sản phẩm phân bón lẫn với nguyên liệu sản xuất tại nhà xưởng sản xuất phân bón.

2.5. Kiểm tra kho chứa nguyên liệu đầu vào:

Nguyên liệu đầu vào để sản xuất phân bón của nhà máy gồm:

- Ure hạt đục (sản phẩm của đạm Cà Mau), Đạm (Ninh Bình); Kali (Phú Mỹ), Kali (Công ty CP vật tư nông sản), Hà Anh- Kali Belarus; DAP 16-44-0 (Trung Quốc), DAP (Lào Cai), DAP (Vinachem), SA (Nhật Bản), SA (Kim cương), MAP (Trung Quốc).

2.6. Kiểm tra phòng hóa nghiệm của nhà máy:

Công ty không có phòng thử nghiệm phân bón, việc kiểm nghiệm phân bón được công ty thuê 02 đơn vị: Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng Quảng Ngãi. Địa chỉ: 202 Trường Chinh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (theo Hợp đồng kinh tế số 02/HĐ-TTKTTCĐLCL ngày 03/01/2017); Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 2 (Quatest 2), địa chỉ: 97 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (theo Hợp đồng dịch vụ Khoa học và Công nghệ số 31/HĐ/KT2-TT ngày 05/5/2015).

Công ty có thuê người thực hiện lấy mẫu các loại phân bón theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quản lý phân bón; thực hiện lưu mẫu các sản phẩm phân bón theo quy định.

3. Kết luận

Qua thanh tra, Công ty Cổ phần Hưng Phú đã có nhiều cố gắng chấp hành tốt các quy định trong sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động doanh nghiệp vẫn còn thiếu sót sau:



Xếp, để sản phẩm phân bón lần với nguyên liệu sản xuất tại nhà xưởng sản xuất phân bón.

4. Kiến nghị biện pháp xử lý:

Từ kết quả thanh tra nêu trên; báo cáo giải trình của doanh nghiệp; quy định pháp luật về sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ, Chánh Thanh tra kết luận, chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

4.1. Đối với Công ty Cổ phần Hưng Phú

4.1.1. Xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm: **Xếp, để sản phẩm phân bón lần với nguyên liệu sản xuất tại nhà xưởng sản xuất phân bón**, theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 19 đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 18 Điều 1 Nghị định số 115/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2013/ NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp.

Mức phạt: Phạt tiền 4.000.000 đồng (áp dụng Khoản 2 Điều 4 đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1; Điểm a Khoản 1 Điều 19 đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 18 Điều 1 Nghị định số 115/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ).

Tình tiết liên quan: Không.

Phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Giao Trường đoàn thanh tra tiến hành lập các thủ tục xử phạt vi phạm hành chính, trình Chánh Thanh tra xử phạt theo thẩm quyền.

4.1.2. Yêu cầu Công ty Cổ phần Hưng Phú chấp hành đúng các quy định pháp luật trong quá trình sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ.

6.2. Đối với Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường

Kiến nghị Lãnh đạo Sở chỉ đạo Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường thực hiện các nội dung sau:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón, thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện tốt các quy định trong lĩnh vực có liên quan.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ của doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các thông tin về đào tạo, cấp chứng chỉ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh ngành nghề kinh doanh có điều kiện; tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong cơ chế, chính sách, quy định pháp luật hiện hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nhằm tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón vô cơ tại Công ty Cổ phần Hưng Phú, yêu cầu Công ty nghiêm túc chấp hành, báo cáo kết quả thực hiện cho Thanh tra Sở Công

Thương. Trưởng đoàn thanh tra, các thành viên đoàn thanh tra theo dõi, tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, xử lý sau thanh tra theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần Hưng Phú;
- Thanh tra tỉnh;
- GD, PGD Hoài (b/c);
- Phòng KTATMT;
- Trang tin thành phần SCT;
- Lưu Hsơ Ttra.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Đức Huy

